

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CEG VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CEG VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CEG VIET NAM INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: CEG VIET NAM INVESTMENT.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107716357

3. Ngày thành lập: 25/01/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 500, phố Trần Khát Chân, Phường Phố Huế, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 04 3224 7053 / 04 3224 7667 Fax:

Email: Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
2.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
3.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
4.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
5.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
6.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
7.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
8.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
9.	Xây dựng nhà các loại	4100
10.	Phá dỡ	4311
11.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
12.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
13.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
14.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
15.	Bán buôn thực phẩm	4632
16.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
17.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: - Đại lý; - Dịch vụ môi giới thương mại;	4610
18.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619

19.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính);	7730
20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ trung bày, giới thiệu hàng hóa, dịch vụ; - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; - Kinh doanh dịch vụ hội chợ, triển lãm thương mại; - Dịch vụ đại diện thương nhân; - Dịch vụ ủy thác mua bán hàng hóa; - Dịch vụ gia công thương mại; - Dịch vụ ủy thác xuất nhập khẩu hàng hóa;	8299
21.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
22.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
23.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
24.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4210
25.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
26.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
27.	Sản xuất rượu vang	1102
28.	In ấn	1811
29.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
30.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm;	4649
31.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
32.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
33.	Xây dựng công trình công ích	4220
34.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
35.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
36.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

37.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;	4659
38.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
39.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
40.	Cho thuê xe có động cơ	7710
41.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
42.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
43.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ nhạc cụ trong các cửa hàng chuyên doanh;	4759
44.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh;	4773
45.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp);	4669
46.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
47.	Bán buôn đồ uống	4633
48.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
49.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
50.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
51.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
52.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
53.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
54.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
55.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030

56.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
57.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
58.	Sản xuất đường	1072
59.	Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo	1073
60.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
61.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
62.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
63.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
64.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
65.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
66.	Sản xuất mì ống, mì sợi và sản phẩm tương tự	1074
67.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
68.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
69.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
70.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
71.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
72.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933(Chính)
73.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CHU TIẾN NGỌC	Số 500, phố Trần Khát Chân, Phường Phố Huế, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	40,000	0010560043 44	
			Tổng số	40.000	400.000.000	40,000		

2	LÊ NGỌC ANH	Số 6, ngách 23/11, phố Nguyễn Phúc Lai, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	30,000	035082000025	
			Tổng số	30.000	300.000.000	30,000		
3	LÊ THỊ KIM YẾN	Số 500, phố Trần Khát Chân, Phường Phố Huế, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	30,000	001159005771	
			Tổng số	30.000	300.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: CHU TIẾN NGỌC

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 26/09/1956

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001056004344

Ngày cấp: 29/02/2016

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 500, phố Trần Khát Chân, Phường Phố Huế, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 500, phố Trần Khát Chân, Phường Phố Huế, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội